

Số: /BC-THHT

Hùng Thắng, ngày tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Cải tiến chất lượng giáo dục**  
**Năm học 2024-2025**

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng về triển khai công tác KĐCLGD và công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả tự đánh giá của trường Tiểu học Hùng Thắng và đặc điểm tình hình nhà trường.

Trường tiểu học Hùng Thắng đã triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024-2025, nhà trường tự đánh giá kết quả đạt được như sau:

**I. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

**1. Điểm mạnh**

- Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường theo từng giai đoạn và phù hợp với tình hình nhà trường, sự phát triển kinh tế của địa phương; được công khai và có sự tham gia góp ý của các thành viên và các tổ chức trong nhà trường. Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng chiến lược và có các giải pháp tích cực giám sát việc thực hiện.

- Đội ngũ CBQL đầy đủ, đạt chuẩn; nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao. Các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đều có năng lực và kinh nghiệm. Thường xuyên có các biện pháp theo dõi, đánh giá, điều chỉnh các hoạt động giáo dục, quản lý học sinh của giáo viên. Thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch hoạt động năm học, học kì, tháng, tuần, có định hướng phát triển từng thời kì, có biện pháp

tổ chức thực hiện kế hoạch đúng tiến độ, phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường.

- Việc đổi mới PPDH, nhất là ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đang được đẩy mạnh;

- Địa phương nơi trường đóng đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; CSVC đang được đầu tư, xây dựng theo hướng hiện đại hóa; Trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục dần được trang bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu cơ bản;

- Chủ động các hoạt động giáo dục của nhà trường về quản lý tài chính, quản lý hành chính, thực hiện tốt công tác dân chủ, công khai trong trường học.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,4%; học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 95,6%, trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

## 2. Điểm yếu

- Thiếu giáo viên so với biên chế được giao.

- Một số giáo viên vẫn còn lúng túng trong đổi mới PPDH, chưa khai thác tối đa lợi thế của CNTT.

- Công tác phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể chưa đồng bộ;

- Kinh phí tự chủ nhà trường còn hạn hẹp nên việc đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, sách thư viện,... chưa đáp ứng được hết nhu cầu hoạt động của nhà trường;

- Thiết bị đặc trưng của các phòng học bộ môn, phòng chức năng, khối phòng phục vụ học tập qua nhiều năm sử dụng đã xuống cấp, còn thiếu; chưa có nhà đa năng để phục vụ tốt cho môn giáo dục thể chất cũng như các hoạt động ngoài giờ lên lớp khác.

- Công tác xã hội hóa giáo dục vẫn còn hạn chế;

## II. CÁC TIÊU CHÍ TẬP TRUNG CẢI TIẾN TRONG NĂM HỌC 2024-2025

| Tiêu chí | Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu  | Đã hoàn thành | Chưa hoàn thành | Tên minh chứng |
|----------|-------------------------------|---------------|-----------------|----------------|
|          | * Điểm mạnh: Nhà trường có kế |               |                 |                |

|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |          |  |                                                                                 |
|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|---------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Tiêu chí<br/>1.10</p> | <p>hoạch, phương án cụ thể thực hiện đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ phòng chống bạo lực học đường, phòng chống bệnh dịch cho học sinh và cán bộ, giáo viên, không có hiện tượng kì thị, đảm bảo an toàn phòng tránh các tai tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh và thân thiện tạo sự an tâm trong mỗi một cán bộ giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.</p> <p>* Điểm yếu: Một số giáo viên, nhân viên kĩ năng xử lí các tình huống sơ cứu cho học sinh khi ốm, tai nạn chưa tốt.</p> | <p>x</p> |  | <p>Hồ sơ phòng cháy chữa cháy, hồ sơ công tác y tế, hồ sơ công tác học sinh</p> |
| <p>Tiêu chí<br/>4.1</p>  | <p>* Điểm mạnh: Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường thành lập và hoạt động đúng quy định. Mối quan hệ giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh rất chặt chẽ, có sự thống nhất cao về kế hoạch, phương hướng hành động; Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt huyết, có năng lực nên hoạt động rất hiệu quả, phối hợp tốt với GVCN và ban giám hiệu trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục và nâng cao chất lượng dạy và học.</p>                                                                                                                                         | <p>x</p> |  | <p>Hồ sơ Ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2024-2025</p>                     |

|                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |   |  |                                                                                                                     |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         | <p>* Điểm yếu: Công tác phối hợp giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường chưa thực sự hiệu quả trong việc tuyên truyền phổ biến pháp luật. Sự hạn chế đó là do một số phụ huynh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, phải đi làm ăn xa, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường khó tiếp cận để tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giúp phụ huynh học sinh hiểu rõ trách nhiệm của mình trong việc giáo dục con cái.</p>                                                                                                                                                                                                             |   |  |                                                                                                                     |
| <p>Tiêu chí<br/>5.2</p> | <p>* Điểm mạnh: Nhà trường đã tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học bắt buộc, tổ chức dạy tự chọn Tiếng Anh cho 100% học sinh lớp 1,2. Các hoạt động giáo dục bám sát mục tiêu giáo dục toàn diện; dạy đúng nội dung chương trình, đảm bảo thời lượng; thường xuyên tổ chức các chuyên đề, hướng dẫn giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức dạy học. Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học của các mô hình dạy học tiên tiến; tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.</p> <p>* / Điểm yếu: Việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới ở</p> | x |  | <p>Biên bản chuyên đề chuyên môn; Kế hoạch giáo dục nhà trường; Hồ sơ kiểm tra giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp</p> |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |   |  |                                                            |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|------------------------------------------------------------|
|              | một số giáo viên, chưa thật thuần thực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |  |                                                            |
| Tiêu chí 5.4 | <p>* Điểm mạnh: Nhà trường tham gia và thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, không để xảy ra hiện tượng mù chữ ở địa bàn; tổ chức và thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", huy động 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp; tích cực quan tâm, hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật được đến trường học tập.</p> <p>* Điểm yếu: Việc sắp xếp, lưu trữ hồ sơ phổ cập chưa khoa học.</p>                                                                                               | x |  | Hồ sơ phổ cập giáo dục năm 2024                            |
| Tiêu chí 5.5 | <p>* Điểm mạnh: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,4%; học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 95,6%, trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.</p> <p>* Điểm yếu: Trong 5 năm qua số học sinh lưu ban còn nhiều, trong đó chủ yếu là học sinh lớp 1 và lớp 2. Nguyên nhân chủ yếu do đây là những em chậm phát triển về trí tuệ, chưa nhận được nhiều sự quan tâm, giúp đỡ của gia đình; việc kèm cặp, đổi mới phương pháp, lựa chọn nội dung dạy học học phù hợp tới những</p> | x |  | Hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục, hồ sơ phổ cập giáo dục |

|  |                                         |  |  |  |
|--|-----------------------------------------|--|--|--|
|  | học sinh này của giáo viên còn hạn chế. |  |  |  |
|--|-----------------------------------------|--|--|--|

### III. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ TẠI THỜI ĐIỂM BÁO CÁO

| Tiêu chuẩn/<br>Tiêu chí | Kết quả<br>Tự đánh giá tháng 4/2024 |       |       | Kết quả tự đánh giá<br>Thời điểm tháng 12/2025 |       |       |
|-------------------------|-------------------------------------|-------|-------|------------------------------------------------|-------|-------|
|                         | Mức 1                               | Mức 2 | Mức 3 | Mức 1                                          | Mức 2 | Mức 3 |
| <b>Tiêu chuẩn 1</b>     |                                     |       |       |                                                |       |       |
| Tiêu chí 1.1            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.2            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.3            |                                     | x     |       |                                                |       | x     |
| Tiêu chí 1.4            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.5            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.6            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.7            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.8            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.9            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 1.10           |                                     | x     |       |                                                |       | x     |
| <b>Tiêu chuẩn 2</b>     |                                     |       |       |                                                |       |       |
| Tiêu chí 2.1            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 2.2            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 2.3            | x                                   |       |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 2.4            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| <b>Tiêu chuẩn 3</b>     |                                     |       |       |                                                |       |       |
| Tiêu chí 3.1            | x                                   |       |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 3.2            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 3.3            | x                                   |       |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 3.4            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 3.5            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 3.6            | x                                   |       |       |                                                | x     |       |
| <b>Tiêu chuẩn 4</b>     |                                     |       |       |                                                |       |       |
| Tiêu chí 4.1            |                                     | x     |       |                                                |       | x     |
| Tiêu chí 4.2            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| <b>Tiêu chuẩn 5</b>     |                                     |       |       |                                                |       |       |
| Tiêu chí 5.1            |                                     | x     |       |                                                | x     |       |
| Tiêu chí 5.2            |                                     | x     |       |                                                |       | x     |

|              |  |   |  |  |   |   |
|--------------|--|---|--|--|---|---|
| Tiêu chí 5.3 |  | x |  |  | x |   |
| Tiêu chí 5.4 |  | x |  |  |   | x |
| Tiêu chí 5.5 |  | x |  |  |   | x |

**\* Đánh giá tiêu chí Mức 4**

| Tiêu chí   | Kết quả   |     | Nội dung đã đạt                                                                                                               |
|------------|-----------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            | Không đạt | Đạt |                                                                                                                               |
| Tiêu chí 1 | x         |     |                                                                                                                               |
| Tiêu chí 2 | x         |     |                                                                                                                               |
| Tiêu chí 3 | x         |     |                                                                                                                               |
| Tiêu chí 4 | x         |     |                                                                                                                               |
| Tiêu chí 5 | x         |     |                                                                                                                               |
| Tiêu chí 6 | x         |     |                                                                                                                               |
| Tiêu chí 7 |           | x   | Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,4%; tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. |

### **III. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2025-2026**

#### **1. Mục tiêu**

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục .
- Tiếp tục thu thập minh chứng và nâng chất lượng của các tiêu chí . Hoàn thành các tiêu chí: 1.4; 2.1; 2.3; 4.2 đạt mức độ 3.
- Phấn đấu năm học 2025-2026 trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2; đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1.

#### **2. Biện pháp**

##### **2.1. Biện pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền**

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền và tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT về công tác KĐCLGD tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương để nâng cao nhận thức cho mọi người dân trong xã về việc KĐCLGD nhất là thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin, mạng xã hội, website để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền nhằm thu hút sự quan tâm, đầu tư của các tổ chức, cá nhân tới công tác xây dựng và phát triển nhà trường.

## **2.2. Biện pháp về chính sách (nguồn kinh phí)**

- Tích cực tham mưu với huyện, xã tăng cường đầu tư, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện theo quy định để góp phần xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục ngày phát triển.

## **2.3. Biện pháp kiểm tra, giám sát**

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí theo tiến độ, lộ trình đã xây dựng. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

- Định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

# **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

## **1. Sở giáo dục và Đào tạo**

- Bổ sung giáo viên, biên chế nhân viên theo vị trí việc làm; sửa chữa, nâng cấp sân chơi, phòng chức năng; trang bị đồ dùng, thiết bị giáo dục để giúp nhà trường hoàn thành các tiêu chí của tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3.

- Tiếp tục tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên.

## **3. Ủy ban nhân dân xã**

- Mở rộng diện tích của nhà trường đảm bảo sân tập cho học sinh; hoàn thành sửa chữa các phòng học và các phòng chức năng để đảm đủ phục vụ cho dạy, học.

### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (BC);
- UBND xã;
- BGH, CD, TPT, các tổ;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Kim Chi**